

Số: 11/QĐ-THPTVT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 01 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (lần 5) của Trường Trung học phổ thông Vũng Tàu

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT VŨNG TÀU

Căn cứ Nghị định số 246/GD/NĐ ngày 09/12/1954 của Bộ Quốc Gia Giáo dục về việc thành lập trường Trung học Đệ nhất cấp Vũng Tàu nay là trường THPT Vũng Tàu;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2018/QĐ-SGDĐT ngày 07 tháng 11 năm 2025 (văn bản đến ngày 07/01/2026) của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (lần 5);

Xét đề nghị của kế toán trường THPT Vũng Tàu,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Công bố công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (lần 5) của Trường Trung học phổ thông Vũng Tàu (theo các biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Kế toán trường và mọi thành viên trong nhà trường tổ chức thực hiện quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website trường THPT Vũng Tàu;
- Bảng tin Trường THPT Vũng Tàu;
- Lưu: VT, KT.



Nguyễn Thị Huệ

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính  
**Đơn vị: TRƯỜNG THPT VŨNG TÀU**  
**Chương: 422**

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025**  
(Kèm theo Quyết định số: 11/QĐ-THPTVT ngày 07/01/2026 của trường THPT Vũng Tàu)  
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	
<b>I</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục</b>	-
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>	
2	Phí	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>(1.341.071.000)</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>(1.341.071.000)</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>(1.341.071.000)</b>
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	<b>(678.974.000)</b>
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	<b>(662.097.000)</b>

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 01 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Thị Huệ